

LP BANK - LPB

Tài chính

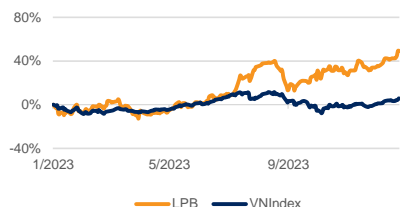
Giá thị trường	VND17.400
Cao/Thấp 52 tuần	VND17.400/10.176
Giá mục tiêu	VND15.700
Cập nhật gần nhất	04/12/2023
Đánh giá gần nhất	Trung lập
Giá mục tiêu vs Consensus	0,0%
Tiềm năng tăng giá	-9,8%
Tỉ lệ trả cổ tức	0,0%
Tổng tỷ suất sinh lời	-9,8%

Thị giá vốn (tr USD)	1.814,0
GTGDBQ 3T (tr USD)	2,5
Tỷ lệ sở hữu NN USD)	44,4
SLCP lưu hành (tr)	2.557,6
SLCP pha loãng (tr)	2.557,6

	LPB	VNI
P/E trượt 12T	8,0	14,5
P/B hiện tại	1,5	1,7
ROA	1,6%	3,1%
ROE	19,2%	12,8%

*dữ liệu ngày 22/01/2024

Giá cổ phiếu



Cơ cấu sở hữu

Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	6,5%
Khác	93,5%

Tổng quan doanh nghiệp

Được thành lập từ năm 2008, LPB là ngân hàng đứng thứ 12 trong top 25 ngân hàng niêm yết xét về tổng tài sản tính đến cuối năm 2022. Năm 2011, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam trở thành một trong những cổ đông chính của LPB. Thế mạnh của LPB là mạng lưới các phòng giao dịch bưu điện trên cả nước. Ngân hàng tập trung vào cho vay bán lẻ, chiếm 64,5% tổng dư nợ cho vay vào cuối năm 2022.

Chuyên viên phân tích



Trần Kim Phượng

phuong.tran.kim@vndirect.com.vn

Thu nhập ngoài lãi làm tăng LN ròng – [Cao hơn kỳ vọng]

- Lợi nhuận trước thuế tại Q4/23 tăng mạnh 286,5% svck đạt 2.628 tỷ đồng nhờ thu nhập ngoài lãi tăng đột biến
- Lợi nhuận ròng lũy kế cho cả năm 2023 tăng 23,5% svck đạt 5.572 tỷ đồng, hoàn thành 129% dự phóng của chúng tôi.
- Chúng tôi nhận thấy có tiềm năng tăng giá đối với giá mục tiêu trong báo cáo gần nhất là 15.700 đồng và sẽ cập nhật trong các báo cáo sau.

TOI tăng đột biến trong Q4/23 nhờ thu nhập ngoài lãi tăng mạnh

Trong Q4/23, tổng thu nhập hoạt động (TOI) của LPB tăng 76,4% svck lên 6.491 tỷ đồng nhờ thu nhập ngoài lãi tăng đột biến 246% svck. Lũy kế cả năm 2023, TOI đạt 15.625 tỷ đồng, tăng 10,3% svck. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân có thể đến từ ghi nhận một phần phí trả trước từ thỏa thuận banca với Dai-ichi life.

Vào cuối năm 2023, dư nợ tín dụng tăng trưởng 17% svck, cao hơn mức 12,7% của năm 2022 và theo sát dự báo của chúng tôi (16%). Tuy nhiên, thu nhập lãi thuần lũy kế cho cả năm 2023 giảm 5,9% svck do NIM giảm. Tại cuối năm 2023, NIM đạt 3,23%, (-0,73 điểm % svck), tiếp tục giảm từ mức 3,96% vào cuối 2022.

Chúng tôi cho rằng xu hướng giảm của NIM sắp đi đến hồi kết, khi NIM chỉ giảm 0,02 điểm % so với quý trước trong Q4/23. Chúng tôi cho rằng NIM của LPB sẽ đi ngang trong năm 2024 nhờ chi phí vốn (COF) thấp hơn trong năm 2024. COF chỉ tăng 0,2 điểm % so với quý trước trong Q4/23, đây là tín hiệu cho thấy COF có thể giảm trong các quý sắp tới. Trong khi đó, lợi suất tài sản không đổi so với quý trước, duy trì ở mức 9,3%, cao hơn so với Q4/22.

LN ròng trong Q4/23 tăng mạnh, chi phí dự phòng cho cả năm giảm

Trong Q4/23, LPB ghi nhận lợi nhuận ròng tăng mạnh 293,5% svck lên 2.628 tỷ đồng. Lũy kế cả năm, LN ròng tăng 23,5% svck nhờ (1) TOI cao hơn và (2) chi phí dự phòng giảm. Tỷ lệ chi phí/tổng thu nhập hoạt động (CIR) cả năm 2023 là 36,9%, giảm nhẹ so với mức 37,5% vào năm 2022 nhờ TOI cao hơn.

Chất lượng tài sản cải thiện với tỷ lệ nợ xấu và nợ nhóm 2 giảm

Tại cuối Q4/23, tỷ lệ nợ xấu (NPL) giảm 1,46 điểm % sv quý trước và 0,12 điểm % svck xuống 1,34%, đánh dấu quý đầu tiên kể từ đầu năm 2023 tỷ lệ nợ xấu giảm. Tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm quý thứ ba liên tiếp kể từ Q1/23, giảm 0,1 điểm % sv quý trước và -0,4 điểm % svck. LPB đã sử dụng bộ đệm dự phòng để xử lý nợ xấu, với tỷ lệ xử lý nợ xấu tăng từ 0,6% năm 2022 lên 1,5% vào năm 2023. LLR của ngân hàng đã cải thiện từ 67,5% trong Q3/23 lên 93,8% trong Q4/23, cho thấy ngân hàng vẫn còn bộ đệm dự phòng dồi dào để xử lý nợ xấu trong thời gian tới.

	Q4/22	Q4/23	2022	2023	Dự phóng 2023	Thực tế / dự phóng
Thu nhập lãi svck	0,6%	20,7%	32,0%	-5,9%	-8,9%	103,3%
Thu nhập ngoài lãi svck	225,6%	246,0%	119,7%	94,8%	-18,8%	239,8%
Chi phí hoạt động svck	-14,6%	5,8%	4,3%	8,5%	3,3%	105,1%
Thu nhập trước dự phòng svck	71,1%	125,2%	78,7%	11,3%	-18,7%	136,9%
Chi phí dự phòng svck	200,4%	18,1%	140,0%	-11,0%	-42,7%	155,3%
Lợi nhuận trước thuế svck	3,8%	286,5%	56,4%	23,7%	-5,3%	130,6%
Tăng trưởng cho vay svck	12,7%	17,0%	12,7%	17,0%	16,0%	
Tăng trưởng tiền gửi svck	19,8%	10,0%	19,8%	10,0%	14,0%	
NIM	4,0%	3,2%	4,0%	3,2%	3,2%	
Lợi suất tài sản sinh lãi	8,4%	9,3%	8,4%	9,3%	9,3%	
Chi phí vốn	4,8%	6,7%	4,8%	6,7%	6,7%	
Tỷ lệ CASA	8,8%	9,7%	8,8%	9,7%	6,3%	
CIR	40,9%	24,6%	37,5%	36,9%	43,2%	
ROA (trượt 12 tháng)	22,1%	19,2%	22,1%	19,2%	15,1%	
Tỷ lệ nợ xấu	1,5%	1,3%	1,5%	1,3%	3,0%	
Tỷ lệ nợ nhóm 2	1,5%	1,1%	1,5%	1,1%	1,2%	
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	142,1%	93,8%	142,1%	93,8%	60,6%	

Nguồn: VNDIRECT RESEARCH

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này.

VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của VNDIRECT, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VNDIRECT

Khuyến nghị cổ phiếu Định nghĩa:

KHẢ QUAN Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên

TRUNG LẬP Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -10% đến 15%

KÉM KHẢ QUAN Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -10%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Khuyến nghị ngành Định nghĩa:

TÍCH CỰC Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tích cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

TRUNG TÍNH Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị trung bình, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

TIÊU CỰC Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tiêu cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

Barry Weisblatt - Giám đốc Phân tích

Email: barry.weisblatt@vndirect.com.vn

Võ Minh Chiến – Trưởng phòng

Email: chien.vominh@vndirect.com.vn

Trần Kim Phượng – Chuyên viên phân tích

Email: phuong.trankim@vndirect.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: +84 2439724568

Email: research@vndirect.com.vn

Website: <https://vndirect.com.vn>